



CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Trụ sở: Phường Cẩm Sơn - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: (0203) 3 862 229 Fax : (0203) 3 860 641
Website: taynamdamai.com.vn Email : taynamdamai@gmail.com

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Kính gửi cổ đông:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã cổ đông:

Số ĐKNSH:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin và điều kiện sản xuất kinh doanh thực tế, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo và kính mời quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với nội dung như sau:

- 1. Thời gian:** Đại hội được khai mạc vào 08 giờ 00 phút, Thứ Sáu ngày 26 tháng 04 năm 2019 (thời gian đón tiếp cổ đông từ 07 giờ 00 phút, ngày 26/04/2019).
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (Tổ 16, Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh).
- 3. Nội dung:** Đại hội thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
 - ❖ **Nội dung 01.** Báo cáo kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019;
 - ❖ **Nội dung 02.** Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2018, phương hướng năm 2019;
 - ❖ **Nội dung 03.** Báo cáo đánh giá của BKS về hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2018;
 - ❖ **Nội dung 04.** Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
 - ❖ **Nội dung 05.** Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận năm 2018;
 - ❖ **Nội dung 06.** Báo cáo của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 và Báo cáo đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019;
 - ❖ **Nội dung 07.** Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019.
 - ❖ **Nội dung 08.** HĐQT và BKS tuyên bố kết thúc nhiệm kỳ 2014 – 2019. Bầu cử HĐQT và Ban KS Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024; HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới ra mắt Đại hội.
 - ❖ **Nội dung 09.** Báo cáo chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và thông qua mức chi trả tiền thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2019;
 - ❖ Các nội dung khác theo thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.
- 4. Điều kiện tham dự:** Tất cả các cổ đông theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của CTCP Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 18/03/2019, người được cổ đông theo danh sách trên ủy quyền tham dự họp lệ. Trường hợp cổ đông (hoặc người được ủy quyền) không mang theo CMND, giấy ủy quyền bản gốc (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội) sẽ không đủ điều kiện tham dự Đại hội.

5. Xác nhận tham dự Đại hội: Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông thực hiện thủ tục xác nhận trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm) gửi về Thường trực HĐQT Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin theo đường bưu điện hoặc gọi điện thoại đăng ký theo số 0203.3717.925/0969.628.989/0913.025.256 hoặc đăng ký qua địa chỉ email: duongnatndm@gmail.com/phamphumy64@gmail.com trước 16 giờ 30 phút, ngày 25/04/2019.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- ❖ Thông báo mời họp;
- ❖ Giấy CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân (Bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
- ❖ Giấy xác nhận tham dự Đại hội (được gửi kèm theo thông báo này);
- ❖ Giấy ủy quyền bản gốc (được gửi kèm theo thông báo này) trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội.

7. Các tài liệu Đại hội được đăng tải trên website Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin theo địa chỉ: <https://taynamdamai.com.vn>

8. Kiến nghị về nội dung Đại hội: Để Đại hội được chuẩn bị chu đáo, trường hợp Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ ít nhất 05% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng gần nhất tính đến ngày chốt danh sách cổ đông dự Đại hội có kiến nghị về chương trình Đại hội, đề nghị gửi kiến nghị bằng văn bản đến Công ty chậm nhất trước 16 giờ 30 phút, ngày 25/04/2019.

9. Các tài liệu gửi kèm thông báo mời họp:

Mẫu giấy xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Mẫu giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

10. Mọi thông tin liên quan đến Đại hội, xin vui lòng liên hệ để được giải đáp:

Thường trực Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin

Điện thoại liên hệ: 0203.3717.925 hoặc 0969.628.989/0913.025.256

Trân trọng kính mời Quý cổ đông sắp xếp thời gian đến dự họp để đảm bảo cho sự thành công của Đại hội.

Thông báo này thay cho Giấy mời họp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Hiếu



CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Trụ sở: Phường Cẩm Sơn - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại : (0203) 3 862 229 Fax : (0203) 3 860 641

Website : taynamdamai.com.vn Email : taynamdamai@gmail.com

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTCP THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN

Tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu (ngày ĐKCC: 18/03/2019):

CMND/ Hộ chiếu/ GPĐKKD số: cấp ngày tại

Tổng số cổ phần biểu quyết:

(Bằng chữ:)

ỦY QUYỀN CHO:

Tên cá nhân/ tổ chức:

CMND/ Hộ chiếu số/ GPĐKKD số: ngày cấp tại

Địa chỉ/ Điện thoại:

Số cổ phần nhận ủy quyền:

NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự và biểu quyết, bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin tổ chức ngày 26/04/2019.

Việc Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Cổ đông/ Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Trụ sở: Phường Cẩm Sơn - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại : (0203) 3 862 229 Fax : (0203) 3 860 641

Website : taynamdamai.com.vn Email : taynamdamai@gmail.com



GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTCP THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu (ngày ĐKCC:18/03/2019):

CMND/ Hộ chiếu/ GPĐKKD số: cấp ngày..... tại

Số cổ phần nhận ủy quyền (kèm giấy ủy quyền):

Tổng số cổ phần biểu quyết:

Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin tổ chức ngày 26/04/2019 tại Hội trường Công ty (Tổ 16, Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh).

Đăng ký phát biểu về vấn đề (nếu có):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI XÁC NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Số: 37 /TB-TNĐM

Cám Phá, ngày 25 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 - 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các quy định có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (HDQT) xin trân trọng thông báo đến các Quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử, bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

1. Số lượng thành viên HDQT dự kiến được bầu mới nhiệm kỳ 2019-2024: 05 thành viên.
2. Số lượng thành viên BKS dự kiến được bầu mới nhiệm kỳ 2019-2024: 03 thành viên.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với các ứng viên:
 - 3.1. Ứng viên được đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 phải có các tiêu chuẩn, điều kiện sau:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp và pháp luật liên quan;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác;
 - Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;
 - Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.
 - 3.2. Ứng viên được đề cử, ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 phải có các tiêu chuẩn, điều kiện sau:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;



- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty; không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm gần nhất;
 - Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.
4. Thủ tục đề cử hoặc ứng cử nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024

4.1. Ouyền đề cử, ứng cử:

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Cổ đông Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) được quyền đề cử đa số (trên 50%) số ứng viên Hội đồng quản trị.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết (số lượng ứng viên phải bằng hoặc lớn số lượng thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để bầu cử tại cuộc họp), trong thời hạn 03 ngày trước thời điểm tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên, ứng viên do Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát giới thiệu phải được đa số thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát biểu quyết thông qua. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

4.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử:

Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đáp ứng các điều kiện quy định theo Thông báo này vui lòng gửi hồ sơ liên quan đến việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 về trụ sở Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

Hồ sơ bao gồm:

- a. Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT hoặc BKS (theo mẫu);
- b. Biên bản họp nhóm “nếu nhóm cổ đông đề cử” (theo mẫu);
- c. Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin của cổ đông/ nhóm cổ đông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 (18/03/2019).

4.3. Thời hạn gửi và nơi nhận hồ sơ ứng cử, đề cử:

Hồ sơ đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 được gửi đến trụ sở Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin tại Tổ 16, Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh chậm nhất trước ngày 25/04/2019.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Đăng Website Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Minh Hoàng Hiếu

Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2019 - 2024:

Ông/ Bà:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2019 tại

....., ngày tháng năm 2019

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2019 - 2024:

Ông/ Bà:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2019 tại

....., ngày tháng năm 2019

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN
NHIỆM KỲ 2019 – 2024**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019
Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin**

Tôi tên là:
CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:
Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tôi nhất trí đề cử:

Ông/ Bà:
CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

làm ứng viên tham gia Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài -
Vinacomin nhiệm kỳ 2019 – 2024.

....., ngày tháng năm 2019

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đề cử và người được đề cử;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (nếu có) của người được đề cử;
- Sơ yếu lý lịch ứng viên của người được đề cử;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019 (18/03/2019) của người đề cử.



ĐƠN ỨNG CỬ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN

Tên tôi là:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....

Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Sau khi nghiên cứu các quy định về các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu, quy định pháp luật có liên quan; tôi thấy đủ điều kiện ứng cử tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin nhiệm kỳ 2019-2024.

Dề nghị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin nhiệm kỳ 2019-2024.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (Nếu có);
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên;

..., ngày..... tháng năm 2019

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Trụ sở : Phường Cẩm Sơn - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại : (0203) 3 862 229 Fax : (0203) 3 860 641

Website : taynamdamai.com.vn Email : taynamdamai@gmail.com



ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Tên tôi là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đề nghị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên;

..., ngày..... tháng năm 2019

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên tham gia Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024)

Họ và tên :

Chức vụ hiện tại :

Ứng cử viên : Thành viên BKS

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

CMND/CCCD/Hộ chiếu:

-----, ngày cấp -----, nơi cấp: -----

Quốc tịch:

Dân tộc:

Địa chỉ thường trú:

Số ĐT liên lạc:

Trình độ chuyên môn:

Quá trình công tác:

+ Từ ... đến ... :

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin:

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú

Số CP nắm giữ (tại thời điểm): cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
 + Đại diện sở hữu cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có):

Danh sách người có liên quan đến người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên BKS.

....., ngày tháng năm 2019

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

Vui lòng dán ảnh tại ô này

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024)



- 1) Họ và tên:
- 2) Giới tính:
- 3) Ngày tháng năm sinh:
- 4) Nơi sinh:
- 5) Quốc tịch:
- 6) Dân tộc:
- 7) Trình độ học vấn:
- 8) Trình độ chuyên môn:
- 9) Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú

- 10) Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (Công ty):
- 11) Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- 12) Số CP nắm giữ (tại thời điểm 18/03/2019): cổ phần, chiếm % vốn điều lệ.
Trong đó:
 - Đại diện sở hữu.....: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ/%
- 13) Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 14) Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/tổ chức/	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp)	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ

15) Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):

17) Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

....., ngày tháng năm 2019

Người khai ký

(ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----



GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với cổ đông đã lưu ký

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán.....

Họ và tên chủ tài khoản:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/DKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Tài khoản số:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Mã chứng khoán:.....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng)

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty cổ phần Chứng khoán xác nhận giúp
tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng năm 2019

Chủ tài khoản

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----



GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với cổ đông chưa lưu ký

Kính gửi: Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin

Họ tên cổ đông:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng)

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin xác nhận giúp tôi/ chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng năm 2019

Cổ đông

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2019



Số 614/QĐ-TKV

QUYẾT ĐỊNH

V/v Cử Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2019-2024

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 105/2018/NĐ-CP ngày 08/8/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐTV ngày 08/4/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử Người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV) tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài- Vinacomin nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

1. Tham gia Hội đồng quản trị:

a) Cử ông Hoàng Minh Hiếu, Trưởng ban- Thành viên Ban Quản lý vốn TKV làm Người đại diện quản lý phần vốn của TKV, giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị và ứng cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

b) Cử ông Nguyễn Xuân Lập, Giám đốc Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài- Vinacomin làm Người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị và ứng cử giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty.

c) Cử ông Vũ Trọng Tuấn, Phó giám đốc Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài- Vinacomin làm Người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị và ứng cử giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

2. Tham gia Ban Kiểm soát:

a) Cử bà Nguyễn Thị Lịch, Phó trưởng ban Kiểm soát nội bộ TKV làm Người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát và ứng cử giữ chức Trưởng ban Kiểm soát Công ty.

b) Cử bà Dương Thị Thu Phong, Phó trưởng ban Kế hoạch TKV làm Người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát và ứng cử giữ chức Thành viên Ban Kiểm soát Công ty.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các cán bộ có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện của TKV theo quy định tại Quy chế quản lý người đại diện của TKV tại các doanh nghiệp và các quy định có liên quan.

2. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài- Vinacomin có trách nhiệm đề cử và bầu đề các cán bộ có tên tại Điều 1 tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài- Vinacomin nhiệm kỳ 2019-2024. Đồng thời, các cán bộ có tên tại Điều 1 có trách nhiệm bầu đề Người đại diện của TKV giữ các chức vụ trong Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài- Vinacomin nhiệm kỳ 2019-2024 như nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Tổng giám đốc TKV, các cán bộ có tên tại Điều 1 và Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài- Vinacomin chịu trách nhiệm Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, Tổng giám đốc TKV (Ecopy);
- Ban Kiểm soát TKV (Ecopy);
- Cán bộ có tên tại Điều 1;
- Ban QLV, KSNB, KH (Ecopy);
- Phòng KTCQ;
- Đảng ủy Than QN (ecopy);
- CTCP Than Tây Nam Đá Mài (2);
- Lưu HSCN, VT, HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Lê Minh Chuẩn

Số: 49 / TTr-HĐQT

Cám Phả, ngày 11 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Báo cáo về việc trả tiền thù lao thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2018
Đề xuất tiền thù lao thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

1. Báo cáo tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2018:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin năm 2018 quy định mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty. Hội đồng quản trị Công ty Báo cáo Đại hội:

- Tổng mức chi thù lao các thành viên HĐQT: 265.350.000 đ.
- Tổng mức chi thù lao các thành viên BKS: 157.680.000 đ.
- Tổng cộng: 423.030.000 đ.

2. Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2019:

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-TKV ngày 23/02/2017 của Tập đoàn TKV về việc quy định mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương một số vị trí công việc và cơ chế trả lương theo vị trí làm việc áp dụng trong TKV, dự kiến mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019 như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ)	Mức thù lao năm 2019 (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000 x 20% = 5.140.000	61.680.000
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000 x 20% = 4.380.000	52.560.000
3	Trưởng BKS	21.900.000 x 20% = 4.380.000	52.560.000
4	Ủy viên BKS	21.900.000 x 20% = 4.380.000	52.560.000

Nguồn tiền thù lao của HĐQT, BKS được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy viên HĐQT, TBKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Hiếu

Cẩm Phả, ngày 11 tháng 04 năm 2019

Số: 60 /ĐHDCĐ

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2019 – 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68 Quốc hội khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHDCĐ : Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị;
- Giới thiệu danh sách đề cử vào Ban kiểm soát;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, BKS

4.1. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT : 05 người
- Nhiệm kỳ : 2019 - 2024
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo quy định tại Điều 25 - Điều lệ Công ty 2018):
- + Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác;
- + Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;
- + Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện theo khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp.

4.2. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS

- Số lượng thành viên BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 2019 - 2024
- Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát (Theo quy định tại Điều 37 - Điều lệ Công ty 2018):
- + Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- + Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty, không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác; Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- + Trong Ban kiểm soát phải là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty;
- + Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
 - Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

V. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VI. Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo Điều 144 - Luật Doanh nghiệp và Điều 39 - Điều lệ Công ty);
- Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.
- Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

VII. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/ hoặc đại diện, có đóng dấu treo của Công ty;
- Mỗi đại biểu sẽ được phát 01 Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 01 Phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

- Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:
- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử;
- + Đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của ứng viên tương ứng;
- + Đại biểu có thể ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng, số phiếu này có thể nhỏ hơn số lượng cổ phần mà đại biểu sở hữu hoặc được nhận ủy quyền;
- + Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT, BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu nhiệm kỳ 2019 – 2024;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 - Luật Doanh nghiệp và Khoản 4, Điều 39 – Điều lệ công ty)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT và BKS thì phải tiến hành bầu tiếp lần hai trong số những người đã được đề cử của lần thứ nhất còn lại. Trường hợp khi bầu lần thứ hai vẫn chưa đủ số lượng quy định thì Đại hội đồng cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không, nếu Đại hội đồng cổ đông không quyết định được thì chủ tọa Đại hội quyết định.

VIII. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin kết thúc.
- Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Cẩm Phả, ngày 11 tháng 04 năm 2019

Số: 59 /ĐHĐCĐ

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68 Quốc hội khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin diễn ra thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đã xây dựng Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin diễn ra đúng quy định pháp luật hiện hành và thành công tốt đẹp;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại quy chế này, Điều lệ của Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi:** Quy chế này chỉ được sử dụng cho Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

Điều 3. Giải thích từ ngữ/ từ viết tắt

- HĐQT: Hội đồng quản trị;
- BKS: Ban kiểm soát;
- Công ty: Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin;
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu: Các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền);
- BTC: Ban tổ chức.

Điều 4. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ (Theo Điều 19 - Điều lệ Công ty 2018)

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không có đủ số lượng đại biểu đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, thì trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

Điều 5. Điều kiện cổ đông tham dự đại hội

- Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 18/03/2019 đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho Đại diện của mình tham dự;
- Trường hợp cổ đông là cá nhân thì chỉ được ủy quyền tham dự họp cho một cá nhân khác. Trường hợp cổ đông là tổ chức có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự, thì phải xác định rõ số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Nếu người đại diện đã nhận ủy quyền dự họp thì không được phép tiếp tục ủy quyền dự họp cho người thứ ba;
- Đại biểu của đại hội phải tuân thủ các quy định sau:
 - + Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ... theo yêu cầu của BTC Đại hội;
 - + Nhận hồ sơ, tài liệu phục vụ Đại hội tại bàn đón tiếp đại biểu;
 - + Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;
 - + Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
 - + Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;
 - + Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp;
- Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.

Điều 6. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đại hội đồng cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được Chủ tọa thì Trường ban kiểm soát điều khiển để Đại hội cổ đông thường niên 2019 bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - + Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - + Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - + Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - + Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 7. Thư ký Đại hội

- Chủ tọa đề cử một hoặc một số người làm thư ký để lập biên bản đại hội.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - + Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - + Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - + Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - + Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chủ tọa và thư ký Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - + Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

- + Trường Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

- Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá 03 (ba) người. Đại hội đồng cổ đông có quyền lựa chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa bằng cách giơ thẻ biểu quyết; nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ quyết định lựa chọn trong số những người đó. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử không được tham gia vào ban kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - + Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
 - + Kiểm và ghi nhận thẻ biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử;
 - + Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội;
 - + Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

10.1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký;
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

10.2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề và bầu thành viên BKS

11.1. Biểu quyết thông qua các vấn đề

a. Các quy định chung về biểu quyết

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai;
- Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết;
- Mỗi cổ đông có quyền biểu quyết hoặc đại diện được uỷ quyền hợp lệ đến tham dự Đại hội được Ban tổ chức của Công ty cấp một Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi mã đại biểu, họ và tên của cổ đông/ họ và tên đại diện được uỷ quyền và số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/ đại biểu đó. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội.

b. Thế thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết

- Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:
 - + Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
 - + Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
 - + Không ý kiến (không có ý kiến) với nội dung vừa được đệ trình.
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai phương thức sau:
 - ❖ **Phương thức giơ thẻ biểu quyết:** Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các đại biểu biểu quyết giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.
 - + Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.
 - + Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.
 - + Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không ý kiến.
 - ❖ **Phương thức điền vào Phiếu biểu quyết:** Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “V” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo Hội đồng quản trị, báo cáo Ban giám đốc, báo cáo Ban kiểm soát và các nội dung thuộc tờ trình tại Đại hội.

- + Trường hợp đại biểu không chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” của một nội dung cần thông qua thì được xem như “Không có ý kiến” về vấn đề đó.
- + Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, cổ đông gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

c. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự;
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - + Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

d. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết;
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

e. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Theo Khoản 3, Điều 21 - Điều lệ Công ty 2018, Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua khi có từ **65%** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:
 - + Loại cổ phần và tổng số cổ phần được chào bán của từng loại;
 - + Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;
 - + Quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị

tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

- + Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- + Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;
- + Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- Trừ những trường hợp nói trên, Nghị quyết về các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

11.2. Bầu thành viên BKS

- Việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên BKS được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

- Biên bản và Nghị quyết họp của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 13. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản trị hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Hiếu

**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN
TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN**

**BÁO CÁO
CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018
Kế hoạch SXKD và phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

Cẩm Phả, tháng 4 năm 2019

Cám Phá, ngày 5 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018,

KẾ HOẠCH SXKD VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ ĐIỀU HÀNH NĂM 2019.

Kính thưa: QUÝ VỊ ĐẠI BIỂU
THƯA TOÀN THỂ ĐẠI BIỂU CỔ ĐÔNG.

Thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty, Hợp đồng Phối hợp kinh doanh năm 2018 giữa Công ty với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV). Giám đốc điều hành trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông năm 2019 về kết quả SXKD năm 2018, triển khai nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2019 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

- Trong bối cảnh năm 2018 Công ty có nhiều thách thức: (i) Sản lượng than NK khai thác tăng 22,2% so với năm 2017 (từ 1,35 triệu tấn lên 1,65 triệu tấn), (ii) Khối lượng vận chuyển đất đá tăng 32,6% so với năm 2017 (từ 176.056.000 Tkm lên 233.437.951 Tkm), (iii) Đầu tư bổ sung năng lực vận tải ít, năm 2018 đầu tư 03 xe 91 tấn và tham gia vận chuyển từ giữa quý IV nên công tác sản xuất phụ thuộc nhiều vào tiến độ thực hiện của các đơn vị ngoài, khối lượng thuê ngoài năm 2018 chiếm 43% tổng khối lượng vận chuyển đất đá, mặt khác Công ty chỉ có một tuyến đường vận chuyển chính khi có nhiều chủng loại xe cùng tham gia vận chuyển sẽ ảnh hưởng tốc độ vận chuyển của các dòng xe HD, CAT làm ảnh hưởng đến năng suất thiết bị của Cty, ngoài ra khi tăng sản lượng sẽ làm tăng số lượng xe ảnh hưởng hiệu quả sử dụng thiết bị, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn trong sản xuất, (iii) Khai thác ngày càng xuống sâu, suối Đá Mài không còn do đó toàn bộ nước đổ xuống moong Cty, làm tăng bùn moong, nước moong ảnh hưởng rất lớn đến tổ chức sản xuất của Công ty. Để đảm bảo việc làm cho người lao động, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu sản xuất DHĐCĐ thường niên đã thông qua, đặc biệt là hiệu quả sản xuất, lãnh đạo Công ty đã triển khai nhiều phương án, biện pháp phù hợp với diễn biến thực tế của Công ty, của thị trường trong tổ chức, điều hành sản xuất. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH.

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	Số NQ ĐHĐCĐ
1	Than nguyên khai	1000 tấn	1.600	1.654	103,4
2	Đất đá bóc CBSX	1000 m3	18.400	19.700	107,1
3	Than sạch	1000 tấn	1.135	1.429	125,9
-	Từ nguyên khai SX	"	1.020	1211	118,8
-	Từ CB ĐDLT	"	115	217	188,9
4	Than tiêu thụ	1000 tấn	1.535	1.743	113,5
-	Than sạch	"	1.135	1.453	128,0
-	Than nguyên khai	"	400	289	72,3
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.100.677	2.506.169	119,3
-	Doanh thu từ SX than	"	2.100.677	2.491.641	118,6
-	Doanh thu khác	"		14.528	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	16.930	79.462	469,4
7	Lao động	Người	1.385	1.340	96,8
8	Tiền lương bq	1000đ/n/t	7.652	9.620	125,7
9	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	81.228	78.093	96,1

II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ.

1. Công tác điều hành sản xuất, chế biến, tiêu thụ than:

- Căn cứ sản lượng HDQT Công ty giao, ngay từ đầu năm Công ty đã xây dựng phương án sản xuất, đề ra các giải pháp, biện pháp với mục tiêu thực hiện hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu SXKD năm 2018. Công ty đã triển khai:

+ Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng các mặt công tác: (i) Quản trị các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, tập trung quản lý, nâng cao chất lượng than khai thác, thực hiện các biện pháp ra than chọn lọc hợp lý nên chất lượng than nguyên khai khai thác đạt theo điều hành của Công ty (Ak than NK thực hiện: 33,53%/34,76% giảm 1,23% độ tro so với KII TKV giao), (ii) Tỷ lệ ẩm giữa số đo trắc địa so với số năm 2017 tăng (năm 2018: 2,54%, năm 2017: 2,24%), nguyên nhân là do tỷ lệ ẩm trắc địa của đất phương án làm đường thoát nước cao, (iii) Tăng cường tận thu tài nguyên thông qua việc quản lý tốt tỷ lệ tổn thất trong khai thác và chế biến than sạch triệt để từ đất đá lẫn than, (iiii) Tổ chức sản xuất hợp lý để nâng cao năng suất của máy móc thiết bị, (iiiii) Nâng cao chất lượng khoán quản trị chi phí nội bộ, chú trọng chất lượng công tác khoán cấp công trường, phân xưởng.

+ Về Công tác chế biến tiêu thụ than: Ngoài việc thực hiện theo phẩm cấp, cơ cấu đầu năm TKV giao, Công ty tập trung chế biến và tiêu thụ các loại than theo nhu cầu của thị trường, đặc biệt là than cục và than cám chất lượng cao, đã đáp ứng được

yêu cầu về công tác tiêu thụ của Công ty, của TKV, tăng doanh thu, hiệu quả và giảm khối lượng than tồn kho (Tồn kho năm 2018: 6.539 tấn, năm 2017: 31.374 tấn).

+ Công ty chủ động trong công tác phòng chống mưa bão, tổ chức tốt công tác bơm thoát nước moong, đã đảm bảo tiến độ sản xuất trong quý IV và chuẩn bị điều kiện sản xuất cho năm 2019 (lượng nước moong thực hiện: 7.184.199 m³/7.794.000 m³ đạt 99,2% KH).

+ Thực hiện phát động thi đua 90 ngày đêm sản xuất và tiêu thụ than Quý IV năm 2018 của TKV, Cty đã tổ chức phát động thi đua và thực hiện tốt việc huy động máy móc, thiết bị tham gia sản xuất; tăng năng suất thiết bị. Các đơn vị đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu phát động.

+ Đối với các chỉ tiêu KTCN: Căn cứ kế hoạch KTCN được TKV thông qua, công ty đã xây dựng các phương án khai thác, đổ thải theo tháng, quý, đặc biệt là phương án khai thác xuống sâu trước mùa mưa 6 tháng đầu năm, kế hoạch hạ moong đảm bảo sản lượng than NK khai thác trên 60% so với KH năm.

. Các PA, KH khai thác được xây dựng trên điều kiện thực tế sản xuất nhằm phát huy tối đa năng suất thiết bị, các chỉ tiêu KTCN được theo dõi, cập nhật hàng tháng, quý và có giải pháp, biện pháp điều hành quản lý nhằm đảm bảo và thực hiện tốt hơn các chỉ tiêu TKV duyệt. Cụ thể như sau : (i) Xây dựng kế hoạch khoan nổ mìn hàng tuần dựa trên điều kiện sản xuất thực tế, (ii) Công ty đã tính toán đưa ra các phương án khoan nổ mìn tập trung trong tuần để nổ mìn với quy mô hợp lý nên quy mô trung bình quy mô bãi nổ trung bình thực hiện 55.475m³/bãi (KH TKV giao 43.000m³/bãi), (iii) Công ty đã thực hiện tốt công tác hạ moong trong 6 tháng đầu năm, tập trung bơm thoát nước moong, ngoài ra phối hợp với công ty Hóa Chất Mỏ thực hiện biện pháp bơm nước hồ nổ giảm được tỷ lệ thuốc nổ chịu nước. Tỷ lệ thuốc nổ chịu nước thực hiện năm 2018: 55,20%/62,00 KH TKV). (iv) Cung độ vận chuyển đất đá: Cung độ vận chuyển đất CBSX cả năm 2018 thực hiện là 4,226 km giảm 0,131m so với kế hoạch TKV giao 4,357 km. Nguyên nhân cung độ CBSX giảm do: Công ty bóc tăng khối lượng đất đá tại phía nam khai trường đổ thải bãi thải Nam Khe Tam với khối lượng 1.765.000m³, tăng 545.000 m³ so với kế hoạch được duyệt (khu vực có cung độ vận chuyển ngắn), giảm khối lượng đổ thải bãi thải Bàng Nâu (khu vực có cung độ vận chuyển dài).

2. Công tác Đầu tư - Môi trường:

2.1. Công tác đầu tư:

Căn cứ KH theo NQ ĐHĐCĐ năm 2018, Công ty đã tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành, giá trị thực hiện đầu tư năm 2018: 78.093 tr.đ/81.228 tr.đ đạt 96,1% KH năm.

Một số hạng mục chưa thực hiện:

- Hạng mục lập bổ sung quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 phục vụ công tác đổ thải với giá trị: 2.948 tr.đ. Nguyên nhân: Sau khi xin ý kiến của TKV, Cty đã làm việc với Cty tư vấn mỏ và Cty than Dương Huy. Hiện nay, Cty than Dương Huy đang thực hiện khai thác dự án, chưa kết thúc. Do vậy chưa thể triển khai được.

2.2. Công tác môi trường:

- Thường xuyên duy trì và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo quy định của Pháp luật. Đã tập trung từng bước khắc phục những ảnh hưởng tác động tiêu cực đến môi trường như: Giảm được lượng bụi, cải thiện được điều kiện làm việc cho

người lao động. Việc quản lý và xử lý các chất thải nguy hại đi vào nề nếp, các công trình môi trường thực hiện đảm bảo theo kế hoạch; việc trồng và chăm sóc cây, xử lý nước thải và quan trắc môi trường định kỳ thực hiện tương đối tốt. Thực hiện kế hoạch môi trường thường xuyên, tập trung hoàn thành kế hoạch năm.

3. Công tác An toàn - VSLĐ:

- Công tác An toàn - BHLĐ được Công ty đặc biệt quan tâm và chú trọng. Công ty thường xuyên kiểm tra giám sát quá trình sản xuất để chỉ ra những nguy cơ tiềm ẩn có thể xảy ra tai nạn và sự cố thiết bị, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho người lao động và thực hiện tốt công tác huấn luyện theo quy định mới. Tuy nhiên năm 2018 Công ty để xảy ra 04 vụ TNLĐ (giảm so với năm trước 05 vụ) và 31 vụ sự cố thiết bị (giảm so với năm trước 03 vụ).

- Công tác PCCN: Công ty đã trang bị hệ thống hỗ trợ dập cháy cho các thiết bị vận tải, cơ điện. Đã làm tốt công tác huấn luyện cho các Công trường, phân xưởng và thường xuyên kiểm tra PCCN tại các đơn vị.

4. Công tác Tổ chức - Lao động tiền lương:

- Công ty thực hiện công tác Tổ chức cán bộ, quản lý lao động, tiền lương theo đúng các Quy chế do HĐQT ban hành và các quy định hiện hành.

- Tổ chức thực hiện công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ theo đúng Quy chế cán bộ Công ty: Trong năm thực hiện bổ nhiệm 03 người (02 phó phòng, 01 phó quản đốc); Bổ nhiệm lại 46 người (11 Trưởng phòng, 08 quản đốc, 11 phó phòng, 16 phó quản đốc); Kéo dài thời gian giữ chức vụ 02 người (02 phó phòng); Miễn nhiệm: 02 Phó Giám đốc, 01 Phó phòng.

- Công ty đã thực hiện định biên lao động theo mô hình mẫu của TKV, thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung các định mức, năng suất lao động phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế của Công ty. Đảm bảo đầy đủ việc làm, ổn định thu nhập và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định. Lao động có mặt đến 31/12/2018: 1.311 người.

- Công tác trả lương, thưởng: Công ty đã ban hành các quy chế, quy định về trả lương, thưởng cho người lao động, trong năm đã chi trả tổng số tiền lương 154.696 Trđ cho người lao động, với mức thu nhập bình quân năm 2018 là 9.620.000 đồng/7.652.000 đồng đạt 125,7% so với KH. Tổng số chi thưởng là 9.826,7 trđ. Công ty đã ban hành đơn giá tiền lương các công đoạn sản xuất theo hướng dẫn điều chỉnh tăng tiền lương của TKV đồng thời ban hành đơn giá tiền lương lũy tiến đối với Công nhân vận hành máy xúc đất đá, lái xe vận chuyển đất đá để khuyến khích người lao động từ 01/10/2018.

- Công tác đào tạo được triển khai kịp thời: Công ty tổ chức cho 282 CNLĐ tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ thuật; đào tạo công nhân kỹ thuật cho 150 người. Tổ chức thi nâng bậc CNKT cho 141 người, nâng lương cho 156 CBCNLĐ.

- Công tác chăm sóc sức khỏe người lao động được lãnh đạo Công ty quan tâm và tổ chức thực hiện: Khám sức định kỳ cho người lao động, khám chuyên ngành, chuyên khoa nữ, đo môi trường lao động, phun thuốc diệt muỗi, giám định bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động cho người lao động. Tổ chức tham quan nghỉ mát và hỗ trợ cho người lao động, tạo động lực thúc đẩy tinh thần làm việc nâng cao hiệu suất, chất lượng trong công việc.

- Trích lập và sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi: Trong năm 2018, Công ty triển khai trích lập và sử dụng hai quỹ theo đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước, Hướng dẫn của Tập đoàn TKV và quy chế, quy định của Công ty.

5. Công tác tái cơ cấu:

- Công ty đã thực hiện xã hội hóa phân xưởng đời sống. Công ty cổ phần Du lịch và Thương Mại-Vinacomin (Chi nhánh Vân Long) đã tiếp nhận 37 CB-CNVLD và sẽ thực hiện nấu ăn giữa ca cho Công ty từ ngày 01/8/2018. Công ty đã làm thủ tục chấm dứt HĐLD và thanh toán đầy đủ chế độ cho người lao động theo quy định.

- Sáp nhập Phòng Thanh tra, Pháp chế và Kiểm toán nội bộ (TPK) vào Phòng Bảo vệ, Quân sự (BQ) kể từ ngày 01/8/2018. Đổi tên Phòng Bảo vệ, Quân sự (BQ) thành phòng Thanh tra - Bảo vệ (TTBV) kể từ ngày 01/8/2018.

6. Công tác quản trị chi phí:

- Ngay từ đầu năm, sau khi có kế hoạch của TKV, Cty đã có các biện pháp nhằm bám sát kế hoạch điều hành, nắm bắt nhu cầu thị trường để tổ chức sản xuất, có các phương án sản xuất được điều chỉnh kịp thời khi TKV có sự điều chỉnh về sản lượng để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD, việc làm, thu nhập của người lao động ổn định, đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty.

7. Công tác quản lý thiết bị, quản lý vật tư:

- Công tác quản lý thiết bị: Công ty tập trung quan tâm tạo điều kiện làm việc thuận lợi để các thiết bị hoạt động có năng suất, ngoài ra đi sâu về mặt quản lý, duy tu sửa chữa, ổn định chất lượng thiết bị khi ra hoạt động, đồng bộ thiết bị....

- Công tác quản lý vật tư: Thực hiện đúng Quy chế quản lý vật tư từ khâu cung cấp đến việc thu hồi phế liệu, tránh thất thoát. Quan tâm đến vật tư chậm luân chuyển và đảm bảo lượng tồn kho theo quy định.

8. Công tác Kế toán - Tài chính - Thống kê:

- Cân đối tài chính để duy trì sản xuất, đầu tư, chăm lo cải thiện điều kiện cho người lao động được ổn định. Công ty bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, giảm được chi phí lãi vay so với kế hoạch, thực hiện chế độ kế toán tài chính đúng quy định, công khai minh bạch theo quy định của Nhà nước đối với Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Công tác kiểm kê hạch toán, quản lý tài sản thực hiện đầy đủ, theo đúng sự chỉ đạo của Tập đoàn. Sử dụng dòng tiền có hiệu quả, thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ với NSNN, không để xảy ra tình trạng nợ đọng thuế.

- Thanh toán lương cho người lao động theo đúng thỏa ước lao động, thanh toán với ngân hàng phù hợp với điều khoản hợp đồng, quy định của nhà nước.

- Một số chỉ tiêu tài chính cụ thể như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Thời điểm 01/01/2018	Thời điểm 31/12/2018
1	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,22	3,24
2	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,27	0,54
3	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	2,18	2,32
4	Vay ngắn hạn phục vụ sản xuất	Tr.đồng	129	140

9. Công tác thanh tra, pháp chế kiểm toán nội bộ và giải quyết đơn thư khiếu nại:

- Ngay từ đầu năm Công ty đã xây dựng kế hoạch tự thanh kiểm tra, trong năm đã tổ chức thanh kiểm tra công tác quản lý lao động, tiền lương, chế độ, chính sách của người lao động, quản lý sử dụng vật tư tại các Công trường, phân xưởng. Kết quả: Công ty đã ban hành đầy đủ các quy định, quy chế quản lý, nội quy, hướng dẫn thực hiện theo quy định của Nhà nước, của TKV và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Công ty đã triển khai xây dựng quy chế, quy định về hoạt động pháp chế trên cơ sở tổ chức và hoạt động pháp chế của TKV. Công tác pháp chế trong công ty luôn chủ động, rà soát hệ thống văn bản, quy chế, quy định quản lý nội bộ công ty để kịp thời ban hành mới, sửa đổi, bổ xung hoặc có ý kiến, kiến nghị lãnh đạo Công ty ban hành mới, sửa đổi, bổ xung các văn bản quy chế, quy định quản lý nội bộ này.

- Đồng thời với việc chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động hòa giải ở cơ sở, giữ vững kết quả hòa giải đã đạt được và tiếp tục nâng cao chất lượng hòa giải góp phần giảm vụ việc vi phạm pháp luật, ổn định trật tự xã hội. Trong năm Cty không nhận được đơn thư khiếu nại nào.

10. Công tác ANTT:

- Tổ chức, bố trí lực lượng bảo vệ tuần tra canh gác tài sản, bảo vệ ranh giới mỏ 24/24h. Tập trung kiểm tra các khu vực trạm kiểm soát, các kho than của Công ty, các tầng, vỉa than đã phát lộ trong khai trường mỏ. Tăng cường công tác tự quản tại các đơn vị sản xuất, phối kết hợp với các đơn vị trong địa bàn, cơ quan Pháp luật và chính quyền địa phương làm tốt công tác ANTT.

- Trong năm qua, Công ty đã triển khai xây dựng đầy đủ Kế hoạch chiến đấu phòng thủ, kế hoạch phòng chống thiên tai cứu hộ, cứu nạn, kế hoạch PCCC, kế hoạch thực hiện công tác quân sự quốc phòng địa phương, kế hoạch huấn luyện quân sự theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan chính quyền địa phương các cấp và của BCHQS Thành phố Cẩm Phả.

- Thực hiện theo đúng các quy định của Pháp luật, của TKV và của Công ty, năm 2018 đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trong ranh giới mỏ Công ty quản lý.

11. Công tác thi đua sản xuất, văn hóa - thể thao:

- Thi đua sản xuất: Ngày 04/01/2018, Giám đốc-Công đoàn Công ty đã ban hành Kế hoạch liên tịch số 36/KHLT-GĐ-CD về việc Phát động thi đua năm 2018, với mục tiêu tổng quát: An toàn-Đổi mới-Phát triển. Ngày 26/9/2018, Giám đốc-Công đoàn Công ty đã ban hành Kế hoạch liên tịch số 2809/KHLT-GĐ-CD về việc Phát động thi đua Chiến dịch 90 ngày đêm sản xuất và tiêu thụ than Quý 4 năm 2018. Hàng tháng, quý, năm đã tổ chức họp đánh giá kết quả thi đua, tổ chức khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích trong phong trào thi đua, với tổng số tiền thưởng là 4,3 tỷ đồng.

- Phong trào TĐTT, văn nghệ: Công ty đã tổ chức giải thể thao nội bộ, tham gia giải thể thao TKV, tham gia chương trình văn nghệ do TKV tổ chức, với thành tích đạt được: Giải vô địch bóng đá Nam TKV và giải khuyến khích biểu diễn nghệ thuật quần chúng TKV.

13. Đánh giá chung:

- Công tác tổ chức, điều hành sản xuất và quản lý hiệu quả đã giúp Công ty đạt được nhiều kết quả: Lợi nhuận Công ty tăng, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển, điều kiện sản xuất tốt hơn, điều kiện làm việc, thu nhập cho các đơn vị và người lao động được cải thiện, người lao động tin tưởng và thực hiện tốt chỉ đạo của lãnh đạo công ty.

- Công ty đã triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018, nhờ sự điều hành chỉ đạo của bộ máy lãnh đạo đã góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất và đem lại hiệu quả sản xuất cao.

Phần thứ hai

TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ, ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2019

I. Tình hình chung:

- Sản lượng năm 2019 Tập đoàn giao tăng 18,8% so với 2018 (than NK khai thác tăng 250.000 tấn - từ 1,65 triệu tấn lên 1,9 triệu tấn). Năng lực tự làm của Cty chưa đáp ứng được khối lượng vận chuyển TKV giao (249,9 triệu Tkm) do đó khối lượng thuê ngoài vận chuyển đất đá khoảng chiếm 43,4% tổng khối lượng vận chuyển đất đá toàn Cty (110,0 triệu Tkm/249,9 triệu Tkm) vì vậy tiến độ sản xuất, đặc biệt trong 6 tháng đầu năm phụ thuộc rất nhiều vào các đơn vị ngoài. Về mùa mưa khối lượng moong ngập nước, diện sản xuất bị thu hẹp khó bố trí để phát huy hết năng lực thiết bị trong và ngoài Cty làm ảnh hưởng tới sản lượng, tiến độ sản xuất của Cty.

+ Công tác tiêu thụ: Công ty hoàn toàn phụ thuộc vào nhu cầu của thị trường và điều tiết của TKV. Trong năm 2019, TKV giao chỉ tiêu tiêu thụ than chất lượng cao tương đối nhiều do đó nếu sản xuất không tiêu thụ được, với hệ thống kho bãi chưa đủ đáp ứng dẫn tới Cty phải đảo trộn để tiêu thụ những loại than khác theo nhu cầu của thị trường làm ảnh hưởng tới hiệu quả của Cty.

Trước những khó khăn trên, phát huy truyền thống và kinh nghiệm đã đạt được trong những năm qua, Công ty phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2018, với các mục tiêu, nhiệm vụ như sau:

II. Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	Ghi chú
1	Than nguyên khai SX	1.000 Tấn	1.900	
2	Đất bóc CBSX	1.000 m ³	22.800	
3	Than sạch	1.000 Tấn	1.505	
-	Từ nguyên khai	"	1.305	
-	Từ CB ĐDLT	"	200	
4	Than tiêu thụ	1.000 Tấn	1.905	
-	Than sạch	"	1.505	
-	Than Nguyên khai	"	400	
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	97.332	
6	Doanh thu	Triệu đồng	2.712.872	

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	Ghi chú
7	Lợi nhuận	Triệu đồng	22.211	
8	Lao động	Người	1.390	
9	Tiền lương bình quân	1000 đ/ng/th	8.734	
10	Chi trả cổ tức	%	≥ 8%	

- Chi tiết kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019:

TT	Nội dung	KH năm 2019	Ghi chú
	TỔNG SỐ	97.332	
A	Kế hoạch năm 2019	94.384	
1	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019	94.384	
a	Xe ô tô tải tự đổ khung cứng, trọng tải định mức 90 ÷ 100 tấn	60.969	
b	Các hạng mục phục vụ sản xuất khác	31.129	
-	Xe gạt công suất ≥ 320HP	21.041	
-	Hệ thống bơm nước lưu lượng ≥ 1000 m ³ /h, Hđẩy ≥ 180m, Hhút ≥ 3m, Uđm = 6kV	5.694	
-	Xe tải trọng 12 ÷ 15 tấn gắn cầu sức nâng ≥ 7 tấn	3.583	
-	Tủ trung thế 7,2 kV – 630A ngoài trời trọn bộ	811	
c	Chi phí tư vấn và khác	584	
d	Chi phí dự phòng	1.702	
B	Điều tra, khảo sát, quy hoạch, chuẩn bị dự án	2.948	
1	Lập bổ sung quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 phục vụ công tác đô thái	2.478	
2	Dự án đầu tư XDCT hệ thống thoát nước, đê, đập chắn bãi thải Bàng Nâu khu vực Tây Nam Đá Mài	470	
-	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	470	

III. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2019.

1. Điều hành sản xuất:

- Bố trí tổ chức sản xuất khoa học, hợp lý, tạo mọi điều kiện để tăng năng suất, thời gian huy động máy móc thiết bị.

- Tiếp tục duy trì và quản lý tốt công tác chất tải để đảm bảo tỷ lệ âm trắc địa thấp hơn so với quy định.

- Áp dụng các biện pháp xúc chọn lọc trong khai thác than đảm bảo chất lượng than khai thác không xấu hơn so KH, giảm tỷ lệ tổn thất tài nguyên.

- Xây dựng phương án, tổ chức chế biến, đảo trộn than hợp lý đảm bảo tiến độ tiêu thụ và theo nhu cầu thị trường.

- Tăng cường công tác chế biến than sạch từ đất đá lẫn than, tận thu tối đa tài nguyên để nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

2. Quản lý các chỉ tiêu kỹ thuật:

- Xây dựng các phương án sản xuất để đảm bảo các chỉ tiêu công nghệ thực hiện theo đúng kế hoạch KTCN được giao.

- Bố trí khoan nổ hợp lý để nâng cao chất lượng đất đá nổ mìn phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế.

3. An toàn - VSLĐ :

- Thực hiện nghiêm túc các quy trình, quy định và nội quy kỷ luật lao động trong sản xuất. Thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các nguy cơ tai nạn có thể xảy ra.

- Xây dựng các phương án phòng chống bão, lũ, thiên tai và PCCN để chủ động đối phó với những tình huống khẩn cấp có thể xảy ra.

- Tăng cường tuyên truyền và giám sát thực hiện công tác AT-BHLĐ, tổ chức các lớp huấn luyện định kỳ cho CB-CNV và lớp huấn luyện nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý về công tác an toàn.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho CB-CNV trong Công ty.

4. Tổ chức - Lao động tiền lương:

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước, của Tập đoàn TKV và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Bố trí cơ cấu lao động hợp lý, tạo điều kiện cho người lao động có cơ hội nâng cao năng lực quản lý, trình độ tay nghề, tăng NSLĐ, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

5. Đầu tư - Môi trường:

- Thực hiện công tác đầu tư theo đúng các quy định hiện hành và đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đã xây dựng đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty.

- Chú trọng, tăng cường thực hiện công tác môi trường để đảm bảo điều kiện làm việc cho người lao động theo các quy định của Nhà nước, của TKV.

- Đẩy nhanh công tác đền bù giải phóng mặt bằng để mở rộng diện sản xuất, đồ thải của Công ty.

6. Quản lý thiết bị:

- Tăng cường, giám sát chặt chẽ việc sử dụng thiết bị, thực hiện nghiêm quy định kiểm tra các thiết bị đầu ca nhằm phát hiện kịp thời các hư hỏng thiết bị, tránh việc phát sinh sự cố thiết bị.

- Quản lý, đánh giá việc thực hiện của các thiết bị để có các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hệ số huy động thiết bị, tăng năng suất thiết bị.

7. Quản lý Vật tư:

- Lập nhu cầu vật tư dài hạn, chính xác, điều hành đảm bảo tỷ lệ tồn kho theo quy định đồng thời đáp ứng tiến độ cho sản xuất và công tác sửa chữa thiết bị của Công ty.

- Chủ động tìm kiếm thêm các nhà cung cấp khác, đảm bảo các đơn hàng đều có tính cạnh tranh cao về chất lượng, giá cả và thời gian cung ứng vật tư.

8. Kế hoạch và Quản trị chi phí:

- Định kỳ tháng, quý kiểm soát sản lượng và chi phí theo kế hoạch giao khoán.

- Xây dựng phương án và điều hành sản xuất gắn liền với quản trị chi phí phù hợp với điều kiện sản xuất của Công ty đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, lợi nhuận của Công ty, lợi ích của Cổ đông.

**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN
TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN**

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về đánh giá thực trạng quản lý và kinh doanh năm 2018
Phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

Cầm Phả, tháng 4 năm 2019

Số: 43/BC-HĐQT

Cám Phá, ngày 05 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về đánh giá thực trạng quản lý và kinh doanh năm 2018
Phương hướng nhiệm vụ năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (gọi tắt là Công ty) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/9/1999 và Điều lệ bổ sung sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua tại các kỳ Đại hội và kỳ gần nhất là Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/4/2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá thực trạng công tác quản lý, giám sát của HĐQT và tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2018 như sau:

Năm 2018 là một năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn:

+ Khai trường khai thác ngày càng xuống sâu, tốc độ xuống sâu của 2 mỏ có chung một thiết kế không đồng nhất càng làm cho không gian khai thác càng chật hẹp dẫn đến điều kiện làm việc của máy móc thiết bị càng khó khăn, khắc nghiệt; đặc biệt trong năm 2018, trong điều kiện không còn suối Đá Mài và thời tiết mưa kéo dài đã làm toàn bộ lượng nước mặt từ bốn phía đổ dồn xuống lòng moong khai trường làm gia tăng khối lượng lớn lượng nước phải bơm tháo khô đáy mỏ.

+ Diện tích đất của Công ty ngày càng thu hẹp trong khi khối lượng đất đá bóc ngày càng tăng. Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình đền bù giải phóng mặt bằng tạo diện cho công tác đổ thải.

+ Thiết bị vận tải qua nhiều năm hoạt động đã xuống cấp và không được đầu tư bổ sung nên năng lực vận tải chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất vẫn phải thuê ngoài.

+ Sản lượng khai thác than tăng cao (tăng 22%, từ 1.35 triệu tấn năm 2017 tăng lên 1,65 triệu tấn năm 2018) trong khi đầu tư bị hạn chế, tài chính Công ty gặp khó khăn do Công ty vẫn nằm trong diện Giám sát đặc biệt về tài chính.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng HĐQT, Giám đốc Công ty đã chỉ đạo tổ chức, điều hành Công ty vượt qua khó khăn thách thức hoàn thành cơ bản nhiệm vụ

sản xuất kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Cơ cấu tổ chức của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 5 uỷ viên:

- Ông Hoàng Minh Hiếu Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Xuân Lập Uỷ viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Trọng Tấn Uỷ viên HĐQT;
- Ông Vũ Trọng Tuấn Uỷ viên HĐQT;
- Ông Phạm Cao Nghĩa Uỷ viên HĐQT (thôi UVHĐQT từ tháng 6/2018).
- Ông Trần Phương Nam Uỷ viên HĐQT (Từ tháng 8/2018 – nay).

Trong đó có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý Công ty và 02 thành viên HĐQT chuyên trách. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đã chỉ đạo bộ máy điều hành thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT để quản lý Công ty chặt chẽ, đúng pháp luật, minh bạch đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Các thành viên HĐQT đều được thông tin đầy đủ kịp thời, chính xác các hoạt động của Công ty.

- HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định, các cuộc họp đều mời và có sự tham gia chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty, các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT đều được Chủ tịch HĐQT báo cáo HĐQT xem xét quyết định. Trong năm, HĐQT tổ chức 28 cuộc họp thường kỳ và đột xuất, đã ban hành 196 văn bản trong đó có 80 nghị quyết, 61 quyết định và 55 văn bản khác. Các quy chế ban hành: Quy chế khoán quản trị chi phí; Quy chế quản lý mua bán, sử dụng vật tư; Quy chế quản lý lao động và tiền lương; Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng; Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi; Quy chế quản lý vật tư. Nội dung các văn bản trên tuân thủ đúng pháp luật, đúng điều lệ Công ty.

2.1. Công tác tổ chức cán bộ

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác tổ chức cán bộ, sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý từ Công ty đến các đơn vị sản xuất theo mô hình của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV). Về việc thay đổi cơ cấu nhân sự trong năm 2018, HĐQT Công ty đã:

- Xã hội hóa công tác đời sống – ăn ca, chuyển Phân xưởng đời sống về Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin (Chi nhánh Văn Long). Công ty đã làm thủ tục chấm dứt HĐLĐ và thanh toán đầy đủ chế độ cho 37 CBCNVLĐ của PXĐS từ ngày 01/8/2018.

- Sáp nhập phòng Thanh tra, Pháp chế và Kiểm toán nội bộ vào phòng Bảo vệ quân sự, đổi tên thành phòng Thanh tra – Bảo vệ kể từ ngày 01/8/2018

- Miễn nhiệm chức vụ 01 Phó Giám đốc, bổ nhiệm lại 11 Trưởng phòng, 08 Quản đốc.

2.2. Công tác đầu tư

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty đã triển khai các hạng mục theo đúng các quy định hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua kế hoạch đầu tư với giá trị: 81.228 triệu đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện, Công ty chủ động rà soát toàn bộ các hạng mục công trình theo yêu cầu thực tế của sản xuất, những hạng mục nào chưa cần thiết hoặc không phù hợp thì điều chỉnh giảm và bổ sung các công trình cần thiết phục vụ sản xuất năm 2018. Thực hiện công tác đầu tư xây dựng năm 2018 là 78.110 triệu đồng bằng 96,0% kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2.3. Công tác giám sát đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý Công ty

- HĐQT đã tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động SXKD của Công ty.

- HĐQT đã tạo điều kiện thuận lợi để Giám đốc điều hành chỉ đạo các đơn vị trong Công ty thực hiện tốt Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và TKV.

- Trong quá trình tổ chức hoạt động SXKD, Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty ban hành. Giám đốc và bộ máy điều hành đã linh hoạt triển khai kế hoạch SXKD theo các phương án phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.

2.4. Phối hợp với các tổ chức chính trị trong Công ty

HĐQT phối hợp với Đảng ủy Công ty lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty, tạo các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh,... hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định của pháp luật, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức.

3. Công tác bảo toàn và phát triển vốn

Mặc dù năm 2018 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức sản xuất, song với sự nỗ lực cố gắng của toàn bộ hệ thống chính trị từ Đảng ủy, HĐQT, Ban Giám đốc và các tổ chức quần chúng trong Công ty, công ty sản xuất kinh doanh có lãi, lợi nhuận trước thuế: 79.462.317.118 đồng, lợi nhuận sau thuế: 63.067.700.249 đồng. Khả năng thanh toán hiện thời đạt 0,54 lần.

- Vốn chủ sở hữu đầu kỳ:	348.139.565.021 đồng;
- Vốn chủ sở hữu tăng trong kỳ:	22.367.700.249 đồng;
- Vốn chủ sở hữu cuối kỳ:	370.507.265.270 đồng;
- Hệ số bảo toàn:	2,32 lần;
+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:	3,24 lần;
+ Dự vay vốn ngắn hạn:	140.000.000 đồng;
+ Khả năng thanh toán nợ đến hạn:	0,54 lần.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

1. Cơ cấu tổ chức

Từ 01/01/2018 đến 31/5/2018: Ban giám đốc điều hành của Công ty gồm có 07 thành viên: 01 Giám đốc, 05 Phó giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Từ ngày 01/6/2018 đến 31/12/2018: Ban Giám đốc điều hành công ty gồm 06 thành viên: 01 Giám đốc, 04 Phó giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Hiện Công ty có 09 công trường, phân xưởng và 14 phòng ban.

2. Công tác quản lý và tổ chức sản xuất kinh doanh

2.1. Đánh giá chung

Bộ máy quản lý đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, thực hiện tuyệt đối sự lãnh đạo của HĐQT đồng thời đã chỉ đạo, tổ chức điều hành sản xuất, phối hợp, quan hệ tốt với các đơn vị bạn để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Giám đốc và Bộ máy quản lý đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời, điều hành những vấn đề phát sinh trong quản lý, đã đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp để hoàn thành vượt các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đã quyết nghị.

2.2. Kết quả cụ thể

- Các chỉ tiêu cụ thể được đánh giá theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
					So NQ ĐHĐCĐ
1	Than nguyên khai	1000 tấn	1.600	1.654	103,4
2	Đất đá bóc CBSX	1000 m ³	18.400	19.700	107,1

3	Than sạch	1000 tấn	1.135	1.429	125,9
4	Than tiêu thụ	1000 tấn	1.535	1.743	113,5
5	Đầu tư XD CB	Tr.đồng	81.228	78.110	96,2
6	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.100.677	2.506.169	119,3
7	Lợi nhuận	Tr.đồng	16.930	79.462	469,4
8	Lao động	Người	1.385	1.340	96,8
9	Tiền lương bq	1000đ/n/t	7.652	9.620	125,7
10	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7 - 15	40	363,6

- Công tác đầu tư:

Công ty triển khai công tác đấu thầu và quản lý dự án theo đúng quy định của pháp luật, quy định và hướng dẫn của TKV.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư XD CB năm 2018 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thông qua và điều chỉnh kế hoạch trên cơ sở được TKV phê duyệt điều chỉnh theo đúng các quy định, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát để thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

Kết quả thực hiện công tác đầu tư XD CB năm 2018: 78.093 triệu đồng /81.228 triệu đồng KH ĐHĐCĐ đạt 96,1%, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	KHNQ ĐH	Thực hiện
	TỔNG SỐ	81.228	78.093
A	Trả nợ khối lượng năm trước	336	246
1	Dự án cải tạo phòng truyền thống phục vụ chống nóng và lưu trữ tài liệu khu	90	
-	Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật	90	
2	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2018	246	246
-	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi	246	246
B	Kế hoạch năm 2018	80.892	77.864
1	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2018	77.694	77.618
a	Xe ô tô khung cứng, trọng tải 90÷100 tấn	59.827	60.969
b	Các hạng mục phục vụ sản xuất khác	15.695	15.832
-	Máy gạt công suất ≥320HP	10.541	10.521
-	Xe nâng hàng ≥ 7 tấn	1.635	1.634
-	Máy in A0	165	165
-	Nhà giao ca 4 phân xưởng vận tải	3.354	3.512
c	Chi phí tư vấn và khác	2.172	817

TT	Nội dung	KHNQ ĐH	Thực hiện
2	Chuẩn bị dự án	3.198	246
a	Lập bổ sung quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 phục vụ công tác đò thải	2.948	
b	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019	250	246
-	Chi phí lập dự án	250	246
c	Dự án đầu tư XDCT hệ thống thoát nước, đê, đập chắn bãi thải Bàng Nâu khu vực Tây Nam Đá Mài		
-	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật		

- Công tác Tổ chức - Lao động:

Công ty thực hiện công tác tổ chức, quản lý lao động, tiền lương và sử dụng lao động đúng theo quy chế do HĐQT Công ty ban hành, tuân thủ các quy định của TKV và Pháp luật hiện hành. Năm 2018 mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình SXKD nhưng Công ty vẫn bố trí đầy đủ việc làm cho người lao động, đảm bảo thu nhập của CB - NLĐ ổn định, tiền lương bình quân 9.620 ngàn đồng/ng/tháng (đạt 125,7% KH).

- Tổ chức thực hiện công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ theo đúng quy trình, quy định của nhà nước, của Công ty: Trong năm thực hiện bổ nhiệm 03 người (02 phó phòng, 01 phó quản đốc), bổ nhiệm lại 46 người (11 TP, 08 QĐ, 11 Phó trưởng phòng, 16 Phó quản đốc; miễn nhiệm 02 Phó Giám đốc, 01 phó phòng, kéo dài thời gian giữ chức vụ 02 Phó phòng.

- Hoàn thiện các thủ tục theo quy định trình HĐQT bổ nhiệm, luân chuyển, nâng lương đối với các cán bộ HĐQT quản lý.

Tổng số công nhân lao động đến 31/12/2018: 1.311 người.

- Công tác an toàn vệ sinh lao động:

Bộ máy điều hành thường xuyên tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện quy trình quy phạm an toàn tại các đơn vị. Xây dựng và ban hành đầy đủ các nội quy, quy trình, quy phạm cho các ngành nghề; tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ cho cán bộ công nhân; không ngừng cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Tuy vậy trong năm vẫn để xảy ra 31 vụ sự cố thiết bị (giảm so với năm trước 03 vụ) và 04 vụ tai nạn lao động (giảm so với năm trước 05 vụ), không có tai nạn lao động nặng.

- Công tác An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:

Trong năm 2018 công tác an ninh trật tự trên khai trường mỏ, khu vực văn phòng Công ty và trên địa bàn ranh giới quản lý tài nguyên đảm bảo ổn định, không có vụ việc nổi cộm.

- Công tác môi trường:

Thường xuyên duy trì và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo quy định của Pháp luật. Trong năm công ty đã thực hiện trồng cây chống bụi, cải tạo phục hồi môi trường, quan trắc môi trường định kỳ, thuê vận chuyển xử lý rác thải, xử lý nước thải.

- Công tác Tài chính:

+ Tài chính của Công ty là lành mạnh, các nguồn vốn được sử dụng linh hoạt hiệu quả, không có các khoản nợ xấu, năm 2018 Công ty đã ra khỏi danh sách đơn vị bị giám sát tài chính đặc biệt.

+ Công tác tổ chức hạch toán kế toán đảm bảo đúng chế độ quy định của Nhà nước.

+ Thực hiện nộp ngân sách đầy đủ theo chế độ đối với Nhà nước.

+ Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 3,24 lần.

+ Hệ số bảo toàn vốn: 2,32 lần.

+ Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 0,54 lần.

3. Thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị khác

Trong quá trình tổ chức sản xuất, Ban giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ với Công đoàn, Hội Cựu chiến binh và các tổ chức chính trị khác trong Công ty. Sự phối kết hợp đó thể hiện bằng các Nghị quyết liên tịch giữa Giám đốc - Công đoàn - Đoàn thanh niên; Giám đốc - Công đoàn và các văn bản phối hợp của Đảng ủy với chuyên môn trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

4. Thù lao trả cho HĐQT, Ban kiểm soát

Thực hiện chi trả theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ 21 năm 2018 và các quy định của Nhà nước.

Tổng số tiền thù lao trả cho HĐQT trong năm 2018: 265.350.000 đ.

Tổng số tiền thù lao trả cho Ban kiểm soát trong năm 2018: 157.680.000 đ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019.

Năm 2019, theo Kế hoạch Phối hợp kinh doanh với TKV, sản lượng than nguyên khai của Công ty là 1.900 nghìn tấn, tăng 300 nghìn tấn so với KH PHKD năm 2018. Đây là một năm có rất nhiều khó khăn, thách thức đối với Công ty từ điều kiện ngày càng phải khai thác xuống sâu, thời tiết diễn biến khó lường, giá cả vật tư đầu vào có nhiều biến động theo chiều hướng tăng cao; giá thành sản xuất của ngành than cao, phải cạnh tranh gay gắt với đơn vị ngoài TKV trong sản xuất và tiêu thụ than. Tuy nhiên Công ty cũng có những thuận lợi cơ bản như mô hình tổ chức và cơ chế quản lý của Công ty trong năm 2018 hoạt động ổn định và đạt hiệu quả, lực lượng cán bộ

quản lý được tăng cường, chất lượng cán bộ được rèn luyện, nâng cao; người lao động trong Công ty trẻ, có tay nghề và năng động trong sản xuất; máy móc thiết bị theo dự án cơ bản đã được đầu tư đáp ứng cho nhiệm vụ sản xuất.

Nhằm đảm bảo lợi nhuận, cố gắng cho cố đông, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, trên cơ sở điều hành phối hợp kinh của TKV Hội đồng quản trị thống nhất trình các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng hoạt động năm 2019 với Đại hội:

1. Các chỉ tiêu sản xuất chính

- Các chỉ tiêu SXKD:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH2019	Ghi chú
1	Than nguyên khai SX	1.000 Tấn	1.900	
2	Đất bóc CBSX	1.000 m ³	22.800	
3	Than sạch	1.000 Tấn	1.505	
-	Từ nguyên khai	"	1.305	
-	Từ CB ĐDLT	"	200	
4	Than tiêu thụ	1.000 Tấn	1.905	
-	Than sạch	"	1.505	
-	Than Nguyên khai	"	400	
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	97.332	
6	Doanh thu	Triệu đồng	2.712.872	
7	Lợi nhuận	Triệu đồng	22.211	
8	Lao động	Người	1.390	
9	Tiền lương bình quân	1000 đ/ng/th	8.734	
10	Chi trả cố tức	%	≥ 8%	

- Chi tiết kế hoạch Đầu tư – XDCB:

TT	Nội dung	KH năm 2019	Ghi chú
	TỔNG SỐ	97.332	
A	Kế hoạch năm 2019	94.384	
1	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019	94.384	
a	Xe ô tô tải tự đổ khung cứng, trọng tải định mức 90 ÷ 100 tấn	60.969	
b	Các hạng mục phục vụ sản xuất khác	31.129	
-	Xe gạt công suất ≥ 320HP	21.041	
-	Hệ thống bơm nước lưu lượng ≥ 1000 m ³ /h, Hđẩy ≥ 180m, Hhút ≥ 3m, Uđm = 6kV	5.694	

TT	Nội dung	KH năm 2019	Ghi chú
-	Xe tải trọng 12 ÷ 15 tấn gắn cầu sức nâng ≥ 7 tấn	3.583	
-	Tủ trung thế 7,2 kV – 630A ngoài trời trọn bộ	811	
c	Chi phí tư vấn và khác	584	
d	Chi phí dự phòng	1.702	
B	Điều tra, khảo sát, quy hoạch, chuẩn bị dự án	2.948	
1	Lập bổ sung quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 phục vụ công tác đô thái	2.478	
2	Dự án đầu tư XDCT hệ thống thoát nước, đê, đập chắn bãi thải Bàng Nâu khu vực Tây Nam Đá Mài	470	
-	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	470	

2. Một số nội dung và giải pháp cần tập trung chỉ đạo

Năm 2019 HĐQT tiếp tục yêu cầu nâng cao chất lượng các mặt công tác của công ty; trên cơ sở đó chỉ đạo bộ máy điều hành triển khai đánh giá thực trạng, chỉ ra những ưu nhược điểm, phân tích nguyên nhân từ đó đề ra các giải pháp trong việc giáo dục nhận thức cho người lao động, trong tổ chức điều hành, trong quản lý của các mặt công tác như: Công tác quản trị các chỉ tiêu công nghệ; Công tác quản lý lao động nhằm đáp ứng cho hiệu quả vận hành thiết bị và cơ chế chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động để thúc đẩy người lao động vận hành thiết bị với năng suất cao. Nâng cao năng suất lao động trong vận hành máy móc thiết bị, đảm bảo công tác an toàn trong mọi mặt hoạt động sản xuất và phục vụ sản xuất của công ty.

Thực hiện công tác Đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật, của TKV và của Công ty.

Chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện đầy đủ các nội quy, quy trình, quy phạm cho các ngành nghề; tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ cho cán bộ công nhân; không ngừng cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, thực hiện nghiêm nội quy, quy định của Công ty, của Tập đoàn về công tác AT - VSLĐ, công tác môi trường, chất thải độc hại và nước thải...

Tiếp tục thực hiện những biện pháp, giải pháp cụ thể để tiết giảm chi phí trong từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, thực hiện tăng năng suất lao động đảm bảo tiết giảm chi phí như:

+ Quản lý tốt các khâu kỹ thuật cơ bản, tăng hiệu quả sàng tuyển và tỷ lệ thu hồi than, giảm tỷ lệ tổn thất tài nguyên.

+ Phát huy hết công suất của máy móc thiết bị, giảm tối đa giờ hoạt động vô ích, tăng năng suất thiết bị.

+ Có chính sách tuyển dụng, đãi ngộ những lao động thợ bậc cao nhằm đáp ứng cho công tác sửa chữa, nâng cao hiệu quả huy động và sử dụng thiết bị.

+ Nâng cao trình độ cán bộ, người lao động trong Công ty, tổ chức lao động hợp lý khoa học.

3. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2018

HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT, tạo sự đoàn kết thống nhất của tập thể CB- NLĐ trong Công ty, tập trung sự lãnh đạo, đề ra các giải pháp, biện pháp kịp thời giúp Ban Giám đốc Công ty tạo sự ổn định và phát triển trong sản xuất kinh doanh.

HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ, xem xét quyết định kịp thời các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT giúp cho Giám đốc Công ty quản lý, chỉ đạo điều hành sản xuất năm 2018 đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty đúng pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 21 năm 2018 thông qua và đảm bảo quyền, lợi ích của các cổ đông Công ty.

Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý từ Công ty đến các đơn vị sản xuất theo hướng luân chuyển cán bộ một cách hợp lý. Hoàn thiện, xây dựng, sửa đổi các quy chế quản lý của công ty chặt chẽ, nhưng vẫn linh hoạt, phù hợp với quy định mới của pháp luật.

HĐQT phối hợp với Đảng ủy Công ty lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty, tạo các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh,... hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định của pháp luật, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức.

Với quyết tâm cao của HĐQT, Ban giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên lao động của Công ty, sự đóng góp ý kiến xây dựng Công ty của quý vị Cổ đông tại Đại hội này cũng như tại bất cứ thời điểm nào khác. Chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng năm 2018 sẽ là năm chuyển biến mạnh mẽ của Công ty, tạo tiền đề vững chắc cho việc phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

Kính thưa quý vị cổ đông, trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, của HĐQT năm 2018, với rất nhiều nỗ lực, cố gắng HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã chỉ đạo, điều hành, tổ chức sản xuất, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động trong điều kiện thực tế sản xuất gặp nhiều khó khăn và đã mang lại một kết quả tốt đẹp: Sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn vốn và gia tăng lợi ích của cổ đông, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động đạt ở mức cao. HĐQT xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc và mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó của các cổ đông, sự nỗ lực của ban lãnh đạo và tập thể

CB-NLĐ Công ty để tiếp tục vượt qua mọi thách thức và thúc đẩy đà phát triển bền vững và gia tăng giá trị cho cổ đông của Công ty.

Kính chúc quý vị Đại biểu, toàn thể cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!
Xin chân thành cảm ơn và chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- TV HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký C.ty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HOÀNG MINH HIẾU

Cám Phả, ngày 05 tháng 4 năm 2019.

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN**
V/v Đánh giá hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban GD Công ty
Thẩm định Báo cáo Tài chính Công ty năm 2018

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 212/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2209/QĐ - TKV ngày 09/10/2014 của HĐQT Tập đoàn V/v Ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên;

Căn cứ Quyết định số 1159/QĐ - TKV ngày 31/5/2016 của HĐQT Tập đoàn V/v ban hành Quy chế quản lý người đại diện của Tập đoàn tại các Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (sau đây gọi tắt là Công ty) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018;

Căn cứ Báo cáo hoạt động của HĐQT, Báo cáo kết quả SXKD của Ban GD và Báo cáo tài chính Công ty năm 2018 đã được Công ty TNHH PKF - Việt Nam thực hiện soát xét.

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Công ty báo cáo, trình Đại hội kết quả giám sát của Ban năm 2018, cụ thể như sau:

**PHẦN I
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

1. Nhân sự của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát Công ty được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu ra bao gồm các thành viên:

1.1. Bà: Nguyễn Thị Lịch - Trưởng Ban.

1.2. Bà: Dương Thị Thu Phong - Thành viên.

1.3. Ông: Nguyễn Huy Hoàng - Thành viên.

2. Nguyên tắc làm việc của Ban kiểm soát.

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã họp và thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban theo Biên bản phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Định kỳ hàng quý và năm Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát các lĩnh vực hoạt động của Công ty theo nội dung đã phân công.

Các thành viên Ban Kiểm soát tự chịu trách nhiệm trước các lĩnh vực được giao. Chủ động kiểm soát các lĩnh vực được phân công hoặc phối kết hợp với các thành viên trong ban, với hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty để thực thi nhiệm vụ.

Do các thành viên Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm, công tác ở các lĩnh vực khác nhau nên có thể trao đổi công việc trực tiếp hoặc bằng điện thoại, email.

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, các thành viên Ban kiểm soát không được làm ảnh hưởng đến công việc SXKD bình thường của Công ty.

Chủ động kiến nghị với HĐQT và Ban GD Công ty những vi phạm phát hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm về số liệu, tài liệu báo cáo.

3. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát Công ty:

Năm 2018 Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình theo đúng Quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban, cụ thể:

- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT thông qua việc thực hiện các văn bản quản lý của Nhà nước, Tập đoàn, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong Công ty thông qua việc thực hiện hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc Công ty với Tập đoàn. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Nhà nước, Tập đoàn và Công ty.

- Kiểm soát việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Giám sát việc thực thi pháp luật và công bố thông tin của Công ty theo quy định.

- Thẩm định Báo cáo Tài chính, Báo cáo Giám sát, Báo cáo công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban giám đốc Công ty, trình HĐQT Tập đoàn, Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Giám sát việc phối hợp lãnh đạo Công ty thông qua Nghị quyết liên tịch giữa Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh với HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

- Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động.

- Giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kiểm soát nội bộ,...

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán, xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty khi được mời với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.
- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban GD Công ty và các Cổ đông.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

PHẦN II KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty.

Năm 2018 HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và giám sát việc thực hiện.

Đề nghị Ban GD điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà nước, Tập đoàn và Công ty.

Năm 2018 HĐQT đã tổ chức nhiều cuộc họp, ban hành nhiều Nghị quyết liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý điều hành SXKD của Công ty.

Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty. *(Năm 2018 HĐQT tổ chức 28 cuộc họp thường kỳ và đột xuất, đã ban hành 196 văn bản trong đó có 80 nghị quyết, 61 quyết định và 55 văn bản khác).*

Việc sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quản lý đã giúp cho công tác quản trị điều hành của Công ty trong năm được linh hoạt hơn, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý HĐQT ban hành đúng thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế SXKD của Công ty.

HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Đầu tư xây dựng, Tài chính, Tổ chức cán bộ, sắp xếp lại một số phòng ban, xã hội hóa công tác đời sống, quản lý nội bộ,... thuộc thẩm quyền đồng thời giám sát quá trình triển khai thực hiện.

2. Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc Công ty:

Năm 2018 Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật DN và Điều lệ Công ty.

Tổ chức triển khai nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT Công ty và Kế hoạch PHKD Tập đoàn giao.

Kịp thời đề xuất với HĐQT Công ty những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền. Chủ động điều hành hoạt động SXKD theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quyết định của HĐQT.

Ban Giám đốc Công ty và bộ máy quản lý đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời, điều hành những vấn đề phát sinh trong quản lý, đã đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp để hoàn thành vượt các chỉ tiêu SXKD mà DHDCĐ đã ban hành. Cụ thể:

- Triển khai kế hoạch SXKD bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị: Phòng ban, công trường, phân xưởng. Giao khoán cụ thể và quyết toán khoán kịp thời (*Các đơn vị phải thực hiện đảm bảo định mức, tiết kiệm chi phí, giao các chỉ tiêu hiện vật và chi phí cho các phó giám đốc, kế toán trưởng và các phòng ban quản trị trong Công ty*).

- Áp dụng các biện pháp ra than chọn lọc hợp lý nên đã nâng cao chất lượng than nguyên khai khai thác so với kế hoạch Tập đoàn giao, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

- Tổ chức thực hiện công tác đầu tư xây dựng theo phân cấp, các quyết định đầu tư đúng thẩm quyền. Thực hiện đầu tư, quyết toán và kiểm toán các công trình đầu tư được thực hiện theo chế độ quy định.

- Tổ chức thực hiện đảm bảo trong các mặt công tác điều hành sản xuất, quản trị các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật công nghệ, quản lý khối lượng mỏ, thuê ngoài, quản lý ranh giới mỏ, AT, ANTT và môi trường,... theo quy định.

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện theo quy trình, tuyển dụng lao động thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch.

- Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc,... được thực hiện theo Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn, Nhà nước.

Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá:

Năm 2018 hoạt động SXKD của Công ty phải đối mặt với không ít khó khăn do thị trường tiêu thụ của Tập đoàn có nhiều biến động, khai trường khai thác ngày càng xuống sâu, diện đồ thái của Công ty ngày càng thu hẹp trong khi khối lượng bóc đất, than nguyên khai khai thác ngày càng tăng, đầu tư bổ sung năng lực vận tải ít, phải phụ thuộc nhiều vào tiến độ thực hiện của các đơn vị thuê ngoài, ngoài ra tài chính Công ty gặp khó khăn do Công ty nằm trong diện Doanh nghiệp bị giám sát đặc biệt về tài chính,... song HĐQT và Ban GD Công ty đã có nhiều cố gắng, được sự chỉ đạo Đảng ủy, phối hợp với Công đoàn, Đoàn TN và Hội Cựu CB Công ty tổ chức triển khai phương án SXKD có hiệu quả, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Cụ thể:

Than Nguyên khai SX: 1.654 nghìn tấn đạt 103,4% KH. Than tiêu thụ: 1.743 nghìn tấn đạt 113,5% KH. Doanh thu: 2.506.169 tr.đồng đạt 119,3% KH. Giá thành tiêu thụ thực hiện: 1.431.316 đ/ tấn, đạt 101,32% KH. Giá bán bình quân thực hiện: 1.463.095 đ/ tấn, đạt 102,7% KH. Kết quả SXKD: Lãi 79.462 trđ / 16.930 trđ KH, đạt 469,3% KH. Tiền lương bình quân: 9.620.000 đ/ng/th đạt 125,7% KH.

Thực hiện tốt các biện pháp quản lý tài chính, vốn và phòng ngừa rủi ro; đời sống, thu nhập của người lao động được đảm bảo, điều kiện sản xuất tốt hơn, điều kiện làm

việc được cải thiện. Công tác quản lý và điều hành đã đi vào nề nếp có nhiều tiến bộ hơn so với năm 2017.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty vẫn còn có một số hạn chế, cụ thể:

- Công tác quản lý, điều hành sản xuất của Công ty còn một số vấn đề tồn tại đặc biệt là ở cấp Công trường, phân xưởng, một số đơn vị còn chưa kiểm soát chặt chẽ trong công tác quản lý lao động, sử dụng nhiên liệu còn vượt định mức. Việc chấp hành các quy định, quy trình, nội quy an toàn sản xuất của một bộ phận người lao động còn chưa tốt ảnh hưởng tới công tác điều hành, quản lý của Công ty cần phải được Công ty có biện pháp chấn chỉnh, xử lý quyết liệt, kịp thời.

- Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng năm 2018 không thực hiện được theo kế hoạch đã ảnh hưởng lớn tới việc mở rộng khai trường phục vụ sản xuất.

- Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro còn hạn chế. Chất lượng tự kiểm tra nội bộ chưa cao.

Ban kiểm soát kiến nghị:

Để thực hiện lãnh đạo quản lý, điều hành năm 2019 được tốt hơn, hiệu quả hơn. Ban Kiểm soát Công ty đề nghị:

- HĐQT và Ban GD điều hành chỉ đạo tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định để đảm bảo phù hợp với các Văn bản mới của Tập đoàn và Nhà nước.

- Do diện đồ thái của Công ty ngày càng thu hẹp trong khi khối lượng đất đá bóc ngày càng tăng nên Công ty cần đẩy mạnh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để mở rộng khai trường phục vụ sản xuất.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý ranh giới mỏ, quản lý thuê ngoài và quản lý khối lượng mỏ theo các quy định của Tập đoàn, của Nhà nước.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở để Khoán và Quản trị chi phí được hiệu quả hơn.

- Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý từ Công ty đến các đơn vị sản xuất theo hướng luân chuyển cán bộ một cách hợp lý. Công tác kỷ luật lao động Công ty cần tiếp tục thực hiện nghiêm hơn nữa, cương quyết xử lý những trường hợp cán bộ, người lao động vi phạm các nội quy, quy trình, quy định trong sản xuất.

- Công ty cần tiếp tục nâng động sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, tăng cường các giải pháp để sản xuất kinh doanh đảm bảo có lãi; bảo toàn và phát triển vốn. Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền và nguồn vốn tránh rủi ro về tài chính. Đề xuất phương án xử lý tài chính trước khi tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để thực hiện đề án tái cơ cấu của TKV đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban GD điều hành. Nâng cao chất lượng công tác tự kiểm soát, kiểm tra nội bộ.

- Sớm khắc phục triệt để những vấn đề tồn tại mà các đoàn kiểm tra, kiểm toán và kiểm soát đã nêu trong năm 2018.

PHẦN III THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2018

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu, tài liệu và nội dung báo cáo của HĐQT và Ban GD Công ty đã báo cáo. Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF - Việt Nam thực hiện, đồng chí Kế toán trưởng Công ty đã báo cáo.

- Ban kiểm soát Công ty xét thấy phương pháp thực hiện Kiểm toán, các chuẩn mực Kiểm toán của Công ty kiểm toán độc lập PKF - Việt Nam cũng như các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Tài chính Công ty áp dụng trong Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty đã đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ quy định.

- Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán phản ánh minh bạch, trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào thời điểm 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu, lập và gửi báo cáo tài chính đúng mẫu biểu đúng quy định. Bộ máy kế toán được thực hiện tập trung, đảm bảo phù hợp với quy trình SX và tổ chức quản lý của Công ty.

- Thực hiện chế độ sổ sách, chứng từ kế toán theo Thông tư 200/2014/BTC. Phản ánh và hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Thực hiện tốt các quy định về quản lý tài chính, các khoản doanh thu, chi phí được hạch toán đầy đủ đúng chế độ. Công tác thống kê được theo dõi ghi chép cập nhật đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, tiền mặt tồn quỹ, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, công nợ phải thu, phải trả,... theo hướng dẫn của Tập đoàn. Năm 2018 không có trường hợp nợ xấu mất khả năng thanh toán.

- Chủ động cân đối các nguồn tài chính phục vụ SXKD, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, với Tập đoàn.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với chủ sở hữu và các cơ quan quản lý Nhà nước theo qui định.

Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Vốn chủ sở hữu: 370.507 tr.đ tăng 22.368 tr.đ năm 2017.
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 3,24 lần, tăng 0,02 lần năm 2017.
- Khả năng thanh toán hiện thời: 0,54 lần, tăng 0,27 lần năm 2017.
- Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA): 0,0506 đ, giảm 0,0154 đ năm 2017.
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ SH (ROE): 0,232 đ, giảm 0,045 đ năm 2017.

Qua các số liệu trên cho thấy năm 2018 hoạt động SXKD của Công ty chủ yếu là vốn vay: Nợ phải trả chiếm 76% tổng nguồn vốn và gấp 3,2 lần vốn chủ. Khả năng thanh toán hiện thời thấp (0,54 lần < 1 lần). Về cơ cấu vốn Công ty đã giành cho đầu tư dài hạn 74% và đầu tư ngắn hạn 26%. Đầu tư vốn ra ngoài Doanh nghiệp không hiệu quả 21.799 tr.đ. Chi phí lãi tiền vay: 71.362 tr.đ. Công ty SXKD có lãi, trích lập đủ các khoản dự phòng và đã mua bảo hiểm TS nên năm 2018, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn, hiệu quả sử dụng vốn là: 1đ tài sản đầu tư thu về 0,05 đ lợi nhuận và 1đ vốn đầu tư chỉ thu về 0,23 đ lợi nhuận.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty V/v Đánh giá hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính Công ty năm 2018.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGD;
- Các cổ đông Công ty;
- Thư ký Công ty;
- Lưu: VP, BKS.



Nguyễn Thị Lịch

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN
TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN
Số: 06 /TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phá, ngày 05 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập
Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68 Quốc hội khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018;

Căn cứ Văn bản 6395/TKV- KSNB-KT ngày 01/12/2014 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam V/v Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát,

Ban kiểm soát Công ty xin kính trình Đại hội lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019 cho Công ty, cụ thể như sau:

1. Tên các Công ty kiểm toán:

1.1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO - Việt Nam.

Trụ sở chính: Số 243A - Đê La Thành - Quận Đống Đa - Hà Nội.

1.2. Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

1.3. Công ty TNHH PKF - Việt Nam.

Trụ sở chính: Số 01- Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.

2. Ban kiểm soát Công ty đề xuất lựa chọn:

Công ty TNHH PKF - Việt Nam. Có Trụ sở chính: Số 01- Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Thực hiện Kiểm toán BCTC năm 2019 cho Công ty.

3. Lý do lựa chọn:

Công ty TNHH PKF - Việt Nam là một trong những Công ty kiểm toán độc lập được Hội kiểm toán Việt Nam (VACPA) xác nhận trong danh sách các đơn vị được đăng ký hành nghề Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán.

Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là tổ chức Kiểm toán độc lập được kiểm toán cho các Doanh nghiệp tại Quyết định số 779/QĐ - UBCK ngày 27/11/2008.

Ban kiểm soát Công ty xét thấy Công ty TNHH PKF - Việt Nam là đơn vị có đủ năng lực cung cấp dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán năm 2018 cho Công ty

dảm bảo mọi quy định theo Nghị định số 17/2012 của Chính phủ về việc Hướng dẫn thi hành Luật kiểm toán độc lập.

Ban kiểm soát Công ty kính trình các Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS; Các cổ đông Công ty;
- Phòng CNTH (Đăng trên Website);
- Lưu: VP, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Lịch

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cầm Phá, ngày 05 tháng 04 năm 2019

Số: 47 /TTr-TNĐM

TỜ TRÌNH

V/v Thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin

- + Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68 Quốc hội khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- + Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Ngày 28/02/2019 cổ đông TKV (hiện đang sở hữu 65,37% vốn điều lệ của CTCP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin) đã có ý kiến bằng công văn số 898/TKV-KTTC ngày 28/02/2019 xin ý kiến cổ đông về việc tổ chức lại Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin.

Công ty xin ý kiến các cổ đông Công ty tại đại hội biểu quyết thông qua nội dung như sau:

1. Tổ chức lại Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin với Công ty CP Than Cao Sơn - Vinacomin theo đề án được Chính phủ phê duyệt tại quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020.

2. Giao HĐQT Công ty chủ động triển khai các bước tái cơ cấu Công ty theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).



Hoàng Minh Hiếu

Số: **898** /TKV-KTTC
V/v Xin ý kiến cổ đông về việc tổ chức lại
CTCP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2019

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài

Căn cứ:

- Nghị định số 105/2018/NĐ-CP ngày 08/08/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;
- Quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tây Nam Đá Mài – Vinacomin;

Hiện tại, cổ đông TKV đang sở hữu 65,37% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin. TKV đang triển khai thực hiện tái cơ cấu các đơn vị theo Quyết định số 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020 trong đó có việc tổ chức lại CTCP Than Tây Nam Đá Mài và CTCP Than Cao Sơn.

Bằng văn bản này, cổ đông TKV đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin tổ chức lấy ý kiến cổ đông Công ty để thông qua việc tổ chức lại CTCP Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin với CTCP Than Cao Sơn - Vinacomin theo đề án được Chính phủ phê duyệt và thông báo cho TKV kết quả kèm theo Nghị quyết Đại hội cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐTV (e-copy để b/c);
- TGD Đặng Thanh Hải (e-copy);
- Các P.TGD (e-copy);
- KSVNN tại TKV (e-copy);
- Ban KTTC, QLV, TCNS (e-copy);
- Lưu: VT, KTTC, ĐXH

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Lê Minh Chuẩn

Cám Phá, ngày 05 tháng 04 năm 2019

Số: 46 /TTr-TNDM

TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị
và Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68 Quốc hội khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2018;
- Đơn xin từ chức thành viên HĐQT của Ông Phạm Cao Nghĩa;
- Công văn số 3164/TKV-TCNS ngày 18/6/2018 của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, v/v bổ sung thành viên HĐQT Công ty CP than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin;
- Nghị quyết số 96/NQ-HĐQT ngày 16/7/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Phạm Cao Nghĩa và bổ sung thành viên HĐQT đối với Ông Trần Phương Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin đối với Ông Phạm Cao Nghĩa kể từ ngày 01/6/2018;
2. Thông qua việc bầu Ông Trần Phương Nam làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin kể từ ngày 01/8/2018 cho đến hết thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2014 - 2019.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).



Cầm Phả, ngày 05 tháng 4 năm 2019

Số: 45/TT-HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v: *Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018
và chia cổ tức từ lợi nhuận kết dư năm 2016, 2017*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin

+ Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68 Quốc hội khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2018;
- Quy chế Tài chính của Công ty đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết số 133/HĐQT-TNDM ngày 21/09/2016;
- Công văn số 1602/TKV-KS ngày 03/4/2019 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam;
- Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin;
- Kết dư lợi nhuận năm 2016, năm 2017 của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án phân chia các quỹ và cổ tức năm 2018 cụ thể như sau:

*** Phân phối lợi nhuận năm 2018:**

- | | |
|-------------------------------------|------------------|
| - Tổng lợi nhuận sau thuế: | 63.067.700.249 đ |
| - Lợi nhuận để lại không phân chia: | 8.193.950.249 đ |
| - Lợi nhuận phân phối kỳ này: | 63.067.700.249 đ |

Trong đó trích:

- | | |
|--|------------------|
| + Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (15%*Vốn điều lệ): | 24.000.000.000 đ |
| + Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (2,5 tháng lương BQ): | 30.555.500.000 đ |
| + Quỹ thưởng Ban quản lý Điều hành (1,5 tháng lương BQ): | 318.250.000 đ |

*** Đối với lợi nhuận sau thuế kết dư năm 2016 và năm 2017:**

- | | |
|--|-------------------|
| - Tổng lợi nhuận kết dư năm 2016 và năm 2017: | 75.369.205.937 đ |
| - Lợi nhuận để lại không phân chia: | 35.369.205.937 đ |
| - Lợi nhuận còn lại phân phối (25%*Vốn điều lệ): | 40.000.000.000 đ |
| * Mức trả cổ tức tổng cộng kỳ này (40%*vốn điều lệ): | 64.000.000.000 đ |
| * Số vốn chia cổ tức: | 160.000.000.000 đ |

Trong đó:	
+ Vốn cổ phần Nhà nước:	104.594.040.000 đ
+ Vốn cổ phần các cổ đông phổ thông:	55.405.960.000 đ
* Tỷ lệ chia cổ tức kỳ này (40%*vốn điều lệ).	
+ Cổ tức Nhà nước được hưởng:	41.837.616.000 đ
+ Cổ tức các cá nhân và tổ chức khác được hưởng:	22.162.384.000 đ
* Phần lợi nhuận không chia để mục lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế:	43.563.156.186 đ

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Các ông ủy viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Các đại biểu ĐHCĐ;
- Lưu VPHĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Hiếu

DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

ĐVT: đồng

STT	Chi tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước (2017)		75.369.205.937
1	Chia cổ tức cổ đông hiện hữu	25%*VĐL	40.000.000.000
II	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này (2018)		63.067.700.249
1	Chia cổ tức cổ đông hiện hữu	15%*VĐL	24.000.000.000
2	Trích lập các quỹ		30.873.750.000
2.1	Trích quỹ thưởng ban Quản lý điều hành	1,5 tháng lương bq	318.250.000
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,5 tháng lương bq	30.555.500.000
-	Quỹ khen thưởng	70%	21.388.850.000
-	Quỹ phúc lợi	30%	9.166.650.000
III	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi đã chia cổ tức và trích các quỹ trên		43.563.156.186
*	Tổng quỹ lương thực hiện năm 2018		148.194.000.000
*	Tổng quỹ lương viên chức QLĐược QT năm 2018		2.546.000.000

Cầm Phả, ngày 11 tháng 4 năm 2019
Kế Toán Trưởng

Lập biểu



Đào Thị My



Đinh Văn Chiến

Số: 44/TT-HĐQT

Cầm Phả, ngày 05 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về một số chỉ tiêu tài chính năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018;
 - Điều 14 "Quyền và nhiệm vụ của đại hội đồng cổ đông"; Điều 25 "Quyền và nhiệm vụ của HĐQT" của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin;
 - Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
- HĐQT Công ty trình và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua một số chỉ tiêu tài chính năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
A- Tình hình tài chính		
I-Tài sản ngắn hạn	405.784.231.561	143.094.791.369
1. Tiền & Các khoản tương đương tiền	468.647.782	227.968.980
2. Các khoản phải thu	318.098.241.496	73.827.139.100
3. Hàng tồn kho	60.525.856.773	42.324.074.840
4. Tài sản ngắn hạn khác	26.691.485.510	26.715.608.449
II - Tài sản dài hạn	1.163.425.858.144	1.325.787.971.587
1. Các khoản phải thu dài hạn	30.785.823.549	27.326.545.436
2. Tài sản cố định	861.940.616.961	1.009.338.934.485
Nguyên giá tài sản cố định	2.366.909.349.245	2.337.268.568.866
Giá trị hao mòn lũy kế	-1.504.968.732.284	-1.327.929.634.381
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	223.636.364	741.961.182
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6.539.700.000	12.425.430.000
4. Tài sản dài hạn khác	263.936.081.270	275.955.100.484
III- Nợ phải trả	1.198.702.824.435	1.120.743.197.935
1. Nợ ngắn hạn	748.007.319.314	530.557.365.957
2. Nợ dài hạn	450.695.505.121	590.185.831.978
IV- Vốn chủ sở hữu	370.507.265.270	348.139.565.021
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	160.000.000.000	160.000.000.000
Trong đó : Vốn góp của Nhà Nước		
2. Thặng dư vốn cổ phần	-130.000.000	-130.000.000

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
3. Vốn khác của chủ sở hữu	27.416.985.238	27.416.985.238
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
6. Quỹ đầu tư phát triển	44.783.373.846	44.783.373.846
7. Quỹ dự phòng tài chính		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	138.436.906.186	116.069.205.937
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	75.369.205.937	19.664.913.612
- LNST chưa phân phối kỳ này	63.067.700.249	96.404.292.325
B- Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu, thu nhập khác	2.520.296.629.884	2.020.302.004.242
2. Tổng lãi, lỗ(+,-)	79.462.317.122	120.581.510.954
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	63.067.700.249	96.404.292.325
4- Tổng phải nộp ngân sách trong năm	483.005.657.118	450.931.220.925
C- Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1, Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu(%)	3,15	5,97
2. Lợi nhuận/vốn đầu tư của chủ sở hữu(%)	49,66	75,36
3. Tổng nợ phải trả/Vốn đầu tư của chủ sở hữu(%)	749,19	700,46
4. Tổng quỹ lương(đồng)	154.696.000.000	132.242.000.000
<i>Trong đó: Lương của người quản lý</i>	<i>2.546.000.000</i>	<i>2.597.000.000</i>
5. Số lao động bình quân trong năm(người)	1.340	1.320
6. Tiền phụ cấp trả các thành viên HĐQT;BKS(đ)	423.030.000	469.020.000
<i>Trong đó: phụ cấp chuyển về Tập đoàn (đồng)</i>	<i>166.800.000</i>	<i>166.800.000</i>

Nơi nhận:

- Các ủy viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.



Hoàng Minh Hiếu

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN
TÂY NAM ĐÁ MÀI-VINACOMIN

Số: 42 / NQ-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cám Phả, ngày 05 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

V/v trình các nội dung đề nghị biểu quyết thông qua
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty số 06/BB - HĐQT ngày 05 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Trình các nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết thông qua, cụ thể như sau:

1. Đề nghị biểu quyết và thông qua Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng quản lý và kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 số 43/BC-HĐQT ngày 05/4/2019:

Trên cơ sở kết quả SXKD, hiệu quả công tác quản lý, quản trị Công ty năm 2018, một số định hướng lớn của Công ty trong năm 2019, Báo cáo của HĐQT có 03 phần:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018.
- Hoạt động của Ban Giám đốc điều hành năm 2018
- Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

(có báo cáo chi tiết kèm theo)

2. Đề nghị biểu quyết và thông qua nội dung “về một số chỉ tiêu tài chính năm 2018” (như tờ trình chi tiết kèm theo).

3. Đề nghị biểu quyết và thông qua nội dung “về Phương án phân chia lợi nhuận” (như tờ trình chi tiết kèm theo).



4. Đề nghị biểu quyết và thông qua nội dung “về thông qua báo cáo chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và đề xuất mức chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT, BKS năm 2019” (như tờ trình chi tiết kèm theo).

5. Đề nghị biểu quyết và thông qua nội dung “v/v thông qua miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019” (như tờ trình chi tiết kèm theo).

6. Đề nghị biểu quyết và thông qua nội dung:

- Kết thúc nhiệm 2014 - 2019 của HĐQT, BKS Công ty (như tờ trình chi tiết kèm theo).

- Bầu cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 -2024, theo đó:

+ Biểu quyết thông qua số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024.

+ Biểu quyết thông qua danh sách ứng viên, tiến hành công tác bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024.

7. Đề nghị biểu quyết và thông qua nội dung “Thực hiện tái cơ cấu Công ty trong năm 2019” (như tờ trình chi tiết kèm theo), theo đó:

- Tổ chức lại Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin với Công ty CP Than Cao Sơn - Vinacomin theo quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu TKV.

- Đại hội có Nghị quyết giao HĐQT Công ty chủ động triển khai các bước tổ chức lại Công ty thực hiện tái cơ cấu theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị thông qua, các thành viên Hội đồng quản trị và Văn phòng HĐQT căn cứ Nghị quyết tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Ủy viên HĐQT, TBKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Hiếu



PHIẾU BIỂU QUYẾT MÃ ĐẠI BIỂU: TND.000XXX

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **X** cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2018, phương hướng năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Báo cáo chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và thông qua mức chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Báo cáo đánh giá của BKS về hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Báo cáo của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 và Báo cáo đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Tờ trình thông qua miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT, bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 9: Tờ trình thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ 2014 - 2019 của HĐQT, BKS Công ty; Bầu cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



**PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ ĐẠI BIỂU: TND.000XXX**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **X** cổ phần
Tổng số lượng phiếu bầu: **X** phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn B	<input type="checkbox"/>	
2	Nguyễn Văn C	<input type="checkbox"/>	
3	Nguyễn Văn D	<input type="checkbox"/>	
4	Nguyễn Văn E	<input type="checkbox"/>	
5	Nguyễn Văn F	<input type="checkbox"/>	

Hướng dẫn:

Đại biểu bầu 05 TVHĐQT bằng cách lựa chọn phương án: **Bầu dồn đều phiếu** (cho các ứng viên) hoặc ghi rõ số lượng phiếu bầu vào nội dung **Số phiếu bầu** (cho từng ứng viên) cho các ứng viên tương ứng trong phiếu bầu cử HĐQT.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



**PHIẾU BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT
MÃ ĐẠI BIỂU: TND.000XXX**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: **X cổ phần**
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X cổ phần**
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **X cổ phần**
Tổng số lượng phiếu bầu: **X phiếu bầu**

Tôi đồng ý Bầu 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu đôn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn X	<input type="checkbox"/>	
2	Nguyễn Văn Y	<input type="checkbox"/>	
3	Nguyễn Văn Z	<input type="checkbox"/>	

Hướng dẫn:

Đại biểu bầu 03 TVBKS bằng cách lựa chọn phương án: **Bầu đôn đều phiếu** (cho các ứng viên) hoặc ghi rõ số lượng phiếu bầu vào nội dung **Số phiếu bầu** (cho từng ứng viên) cho các ứng viên tương ứng trong phiếu bầu cử BKS.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:

TND.000XXX

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: **X** cổ phần

